

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 109/2024/QĐST-HNGĐ

Ô Môn, ngày 30 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 145/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 9 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Kiều T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khu vực H, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh **Trần Văn L**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu vực H, phường L, quận M, thành phố Cần Thơ.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Kiều T (sinh năm 1991) và anh Trần Văn L (sinh năm 1983).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Kiều T và anh Trần Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị Kiều T và anh Trần Văn L thống nhất thoả thuận: Giao cháu Trần Thanh L1 (nam, sinh ngày 10/7/2008) và cháu Trần Thanh H (nam, sinh ngày 06/9/2010) cho anh L nuôi dưỡng đến trưởng thành, chị T không cấp dưỡng nuôi con; Giao cháu Trần Thanh H1 (nam, sinh ngày 22/11/2014) cho chị T nuôi dưỡng đến trưởng thành, anh L không cấp dưỡng nuôi con. Cháu Trần Thanh L1 và cháu Trần Thanh H có nguyện vọng được

sống chung với anh L; cháu Trần Thanh H1 có nguyện vọng được sống chung với chị T.

Chị T, anh L được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản chị T, anh L thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị Kiều T và anh Trần Văn L cùng xác định không có, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Chị Phạm Thị Kiều T tự nguyện nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị Tiên đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004787 ngày 04 tháng 9 năm 2024, chị Tiên được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q.Ô Môn;
- UBND P. Long Hưng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Bùi Trần Thanh Thế